

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2020/HS – ST
Ngày: 16-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Trường – ông Nguyễn Bá Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Duy Thạch – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 209/2020/TLST – HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2020/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Trường T (tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1986 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: Thôn x, xã y, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, đã mất và bà Lê Thị T, sinh năm 1942; Gia đình có 09 anh em, bị cáo là con út; Vợ: Hồ Thị Xuân Đ – sinh năm 1985; con: 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 04/9/2020 (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thu H;

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Tổ x1, khu phố y1, phường z1, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
(vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Tống Văn U, sinh năm 1977, cư trú tại Tổ x2, khu phố y2, phường z2, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trường T và Võ Hồng P nhân viên của Cửa hàng nội thất “TH2” tại Tổ 1, khu phố Mỹ Thạnh, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ do bà Nguyễn Thị Thu H làm chủ.

Khoảng 19 giờ ngày 09/6/2020, khi Th dọn dẹp cửa hàng, đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên lợi dụng không ai để ý, Th đã đến quầy bán hàng lấy chìa khóa mở cánh cửa phía bên hông cửa hàng và khép hờ lại, rồi để chìa khóa lại chỗ cũ rồi ra về.

Đến khoảng 03 giờ ngày 10/6/2020, Th rủ P đến cửa hàng để lấy trộm tài sản và được P đồng ý. Vì vậy Th điều khiển chiếc xe mô tô hiệu Magic biển kiểm soát 67F3-1193 chở P đi đến cửa hàng Cửa hàng nội thất “TH2” rồi Th đứng ở ngoài cảnh giới, còn P đi vào bên trong cửa hàng trộm cắp 02 tấm đệm đưa cho Th chở về phòng trọ tại khu phố Phú Thạnh, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ cất giấu. Đến chiều cùng ngày, Th mang 02 (hai) tấm đệm trộm cắp được bán cho ông Tống Văn U được 7.300.000 triệu đồng, Th và P đã chia nhau tiêu xài hết.

Sau khi bị mất tài sản, bà Hường đã trình báo công an. Cơ quan điều tra qua điều tra, truy xét xác định Th, P đã thực hiện vụ trộm, đã thu giữ 02 tấm đệm và chiếc xe mô tô 67F3-1193 để điều tra theo quy định. Quá trình điều tra, Th đã khai khai nhận hành vi cùng P trộm cắp 2 tấm đệm như đã nêu trên, chỉ dẫn hiện trường vụ án. Lời khai của Th phù hợp với hình ảnh do camera của cửa hàng ghi lại, phù hợp với lời khai của bị hại Hường và lời khai ông U là người mua 2 tấm đệm về thời gian, đặc điểm và giá cả tài sản trộm cắp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 111/KL ngày 02/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phú Mỹ kết luận tại thời điểm 10/6/2020: 01 (một) tấm nệm cao su thiên nhiên hiệu Liên Á loại 5Zone, kích thước 160cm x 200cm x 10cm có giá 21.000.000 đồng; 01 (một) tấm nệm cao su thiên nhiên hiệu Kim Cương, kích thước 160cm x 200cm x 10cm có giá 9.790.000 đồng.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên Cáo trạng số 206/CT-VKS ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Trường T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù;

Về xử lý vật chứng: Đối với 02 tấm đệm và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 67F3-1193 hiệu Magic màu đen mà Th sử dụng để gây án. Kết quả điều tra xác định xe do bà Nguyễn Thị Thu H mua lại của ông Tăng Văn Cẩn, trú tại Khóm 3, phường Châu Phú A, TP Châu Đốc, tỉnh An Giang bằng giấy tay. Do

Th không có xe nên bà Hoàng giao xe cho Th mượn từ đầu năm 2020 để đi lại hàng ngày. Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bà Hoàng theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Thu H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo Th. Quá trình giải quyết vụ án, Th đã trả cho ông Tống Văn U số tiền 5.000.000 triệu đồng, ông U tiếp tục yêu cầu Th phải trả số tiền còn lại 2.300.000 triệu đồng.

Các vấn đề khác:

Đối với Võ Hồng P, khi bị khởi tố đã bỏ trốn, chưa truy bắt được. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã số 13 ngày 12/10/2020, Quyết định tách vụ án số 08, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án số 51 và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 12 ngày 14/10/2020 đối với Phúc, khi nào bắt được sẽ xử lý theo quy định.

Đối với nội dung bà Hoàng khai trước đó cửa hàng “TH2” còn bị mất khoảng 05 tấm đệm cao su và 01 chiếc xe ba gác máy màu xanh (không nhớ biển số): Quá trình điều tra, Th không thừa nhận hành vi trộm cắp các tài sản này, đồng thời bà Hoàng không nhớ chính xác số lượng đệm và thời điểm bị mất trộm các tài sản này nên chưa đủ cơ sở để kết luận, xử lý theo vụ án này. Cơ quan điều tra đang tiếp tục truy xét, khi nào đủ chứng cứ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với ông Tống Văn U mua 02 tấm đệm từ các bị cáo: Quá trình điều tra, ông U khai không biết là tài sản phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với ông U về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 BLHS là có căn cứ.

- Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại: Bà Hoàng, ông U tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai và họ có đơn xin giải quyết vắng mặt, đồng thời xét thấy sự vắng mặt không làm ảnh hưởng tới việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] *Về nội dung vụ án và tội danh:*

Tại phiên tòa, bị cáo đã nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, phù hợp lời khai ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do vậy Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 03 giờ ngày 10/6/2020, Lê Trường T đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thu H, bao gồm: 02 tấm đệm 01 (một) tấm nệm cao su thiên nhiên hiệu Liên Á loại 5Zone, kích thước 160cm x 200cm x 10cm có giá 21.000.000 đồng; 01 (một) tấm nệm cao su thiên nhiên hiệu Kim Cương, kích thước 160cm x 200cm x 10cm có giá 9.790.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt là 30.790.000 đồng (ba mươi triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng). Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Ngoài ra còn tác động xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe để tự kiếm sống bằng sức lao động của mình nhưng chỉ vì lười lao động, tham lam tự lợi dẫn đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại và họ đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên thuộc trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 tấm đệm và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 67F3-1193 hiệu Magic màu đen đã được Cơ quan điều tra trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu H đúng quy định pháp luật nên không xem xét giải quyết.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với Võ Hồng P, do quá trình tại ngoại bỏ trốn nên đề nghị Cơ quan chức năng tiếp tục điều tra, truy bắt P để xử lý sau.

Đối với lời khai của bà Nguyễn Thị Thu H khai bị mất khoảng 05 tấm đệm cao su và 01 chiếc xe ba gác máy màu xanh (không nhớ biển số) nhưng xét đến nay không làm rõ được số lượng và thời gian bị mất trộm các tài sản này nên chưa đủ cơ sở giải quyết trong vụ án này. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào đủ chứng cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với ông Tống Văn U tuy mua 02 tấm đệm do bị cáo trộm cắp nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên việc Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với ông U về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Điều 323 BLHS là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trường T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2020.

2. *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Buộc Lê Trường T phải trả lại số tiền 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn) cho ông Tống Văn U.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. *Về xử lý vật chứng:* Không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí:* Buộc bị cáo Lê Trường T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử Pthẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06, Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.Phú Mỹ;
- Cơ quan CSĐT Công an TX.Phú Mỹ;
- Chi cục Thi hành án dân sự TX.Phú Mỹ;
- Bị cáo, bị hại, người có QL&NV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Bảo Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Bảo Ngọc

